

## **Thì tương lai tiếp diễn, tương lai hoàn thành và tương lai hoàn thành tiếp diễn**

### **I. Thì tương lai tiếp diễn**

#### **A. Hình thức**

Khẳng định : S + will + be + Ving.

Phủ định : S + will not (= won't) + be + Ving.

Nghi vấn : Will + S + be + Ving ?

Nghi vấn phủ định : Won't + S + be + Ving

Dùng với các từ hỏi: What, when.... Ví dụ: What will you be studying tomorrow?

#### **B. Cách dùng.**

Thì này có hai cách dùng :

- Dùng như một thì tiếp diễn thông thường.
- Diễn tả một tương lai không có ý định.

### **1. Thì tương lai tiếp diễn được dùng như một thì tiếp diễn thông thường.**

Giống như các thì tiếp diễn khác, nó thường được dùng với một thời điểm trong tương lai.

Ví dụ : Hãy tưởng tượng ra một lớp học vào thời điểm 9.30 sáng, Ta có thể nói :

Now they are sitting in their classroom. They are listening to a tape. This time tomorrow they will be sitting in the cinema. They will be watching a film. On Saturday there is no class. So on Saturday they will not be sitting in the classroom. They will be doing other things. Bill will be playing tennis. Ann will be shopping. George will still be having breakfast.

(Bây giờ họ đang ngồi trong lớp học. Họ đang nghe băng cassette. Vào giờ này ngày mai họ sẽ đang ngồi trong rạp xi-nê. Họ sẽ xem 1 phim. Không có giờ học vào ngày thứ Bảy. Vì thế vào ngày thứ Bảy họ sẽ không ngồi trong lớp học. Họ sẽ làm các việc khác. Bill sẽ chơi tennis. Ann sẽ đi mua sắm. George vẫn sẽ đang ăn sáng).

### **2. Thì tương lai tiếp diễn được dùng để diễn tả tương lai không có ý định :**

Ví dụ: I will be helping Mary tomorrow. (Ngày mai tôi sẽ giúp Mary).

Câu này không có ý nói rằng người nói đã sắp xếp để giúp Mary hoặc anh ta có ý muốn giúp Mary. Nó chỉ nói lên rằng hành động này sẽ xảy ra. Thì tương lai tiếp diễn dùng theo cách này hơi giống với thì hiện tại tiếp diễn, nhưng khác ở các điểm sau: Thì hiện tại tiếp diễn ám chỉ một hành động có chủ ý trong tương lai. **Thì tương lai tiếp diễn thường ám chỉ một hành động sẽ xảy ra theo xu hướng thông thường của sự việc. Do đó nó ít xác định hơn và có tính tình cờ hơn thì hiện tại tiếp diễn :**

I'm seeing Tom tomorrow. (Tôi định ngày mai gặp Tom).

I'll be seeing Tom tomorrow. (Ngày mai tôi sẽ gặp Tom).

Câu đầu tiên ám chỉ Tom hoặc người nói đã có chủ ý gặp nhau, còn câu thứ hai ám chỉ rằng Tom và người nói sẽ gặp nhau như lệ thường (có lẽ họ làm việc chung với nhau).

### **3. So sánh giữa thì tương lai tiếp diễn với tương lai đơn.**

A. Giống: đều diễn tả các hành động không có kế hoạch từ trước

I'll meet him tomorrow. → Tương lai đơn: thể hiện ý định, không có kế hoạch từ trước

I'll be meeting him tomorrow. → Tương lai tiếp diễn: chỉ sự thường lệ, mang tính chất kể, không có ý định.

I am meeting him tomorrow. → Tương lai gần: Có sắp xếp, kế hoạch từ trước.

**Ví dụ:**

Tom won't cut the grass có nghĩa là Tom từ chối và không muốn cắt cỏ

, trong khi : Tom won't be cutting the grass chỉ là một câu kể không có ý nói về cảm nghĩ của Tom. Có lẽ Tom đi vắng, hoặc bị bệnh, hoặc đang làm việc khác.

\* Đối với câu hỏi, thường dùng thì tương lai tiếp diễn để hỏi về những hành động mang tính chất thường lệ.

**4. Các ví dụ về các hình thức tương lai khác nhau :**

A. Hãy tưởng tượng ra bằng chúng ta hỏi năm người về các kế hoạch của họ cho ngày thứ Bảy kế tiếp, ta nói :

What are you doing / going to do on Saturday ?

(Các cậu sẽ làm gì vào ngày thứ Bảy ?)

(a) Peter đã dự định chơi gôn với George, vì thế anh ta sẽ nói :

I'm playing / going to play golf with George.

(Tôi sẽ chơi gôn với George).

(b) Mary đã quyết định ở nhà và làm mứt, vì thế cô ta sẽ nói :

I'm staying / going to stay at home. I'm going to make jam.

(Tôi sẽ ở nhà. Tôi sẽ làm mứt).

(c) Kế hoạch của Andrew tùy thuộc vào thời tiết, vì thế anh ta có thể nói :

If it's fine I'll work / I'm going to work in the garden.

(Nếu trời đẹp tôi sẽ làm vườn)

(d) Ann chưa có kế hoạch gì cả, nhưng cô ta có thể nói :

Perhaps I'll take / I expect I'll take / I'll probably take / I suppose

I'll take my children for a walk. (Có lẽ tôi sẽ / Tôi mong là tôi sẽ/có thể tôi sẽ/Tôi cho là tôi sẽ đưa mấy đứa nhỏ đi dạo).

(e) Bill luôn luôn phải làm việc vào ngày thứ Bảy ; vì thế anh ta sẽ nói :

Oh, I'll be working as usual. (Ồ, tôi sẽ làm việc như thường lệ).

(Không có hình thức nào khác cho nghĩa này cả).

**II. Thì tương lai hoàn thành (future perfect) và thì tương lai hoàn thành tiếp diễn (future perfect continuous).****A. Thì tương lai hoàn thành.****Hình thức :**

- Khẳng định : will + have + PII (Ved - irregular verb)
- Phủ định : won't + have + PII (Ved - irregular verb)
- Nghi vấn: Will + S + have + PII ?

Ví dụ: By this time next year, I'll have finished the course.

**Cách dùng :** Nó thường được dùng với thành ngữ thời gian với by đi đầu : by then, by this time (trước lúc đó), by the 24<sup>th</sup> (trước ngày 24), by the time + Mệnh đề ở hiện tại chỉ tương lai.

By the time he comes here, I'll have finished my work.

By the end of next month he will have been here for ten years.

(Vào cuối tháng tới nó đã ở đây được 10 năm).

Nó được dùng cho một hành động mà tại một thời điểm trong tương lai nó đã là quá khứ hoặc vừa mới hoàn tất. Hãy tưởng tượng rằng hôm nay là ngày 3 – 12 và David đang rất lo lắng về bài thi mà anh ta sẽ làm vào ngày 13-12. Một ai đó lập kế hoạch mở tiệc, có thể nói :

We'd better wait till 14 December. David will have had his exam by then, so he'll be able to enjoy himself.

(Chúng ta nên đợi đến ngày 14 – 12. Lúc đó David đã thi xong, vì vậy cậu ta sẽ có thể vui sướng dự tiệc).

### **Cũng cần lưu ý :**

I save £50 a month and I start in January / So by the end of the year I will / shall have saved £ 600.

(Mỗi tháng tôi để dành được 50 bảng và tôi đã bắt đầu hồi tháng Giêng. Vì thế đến cuối năm tôi sẽ để dành được 600 bảng).

## **B. Thì tương lai hoàn thành tiếp diễn :**

### **Hình thức :**

- Khẳng định : will + have been + V-ing.
- Khẳng định : will not (= won't) + have been + V-ing.
- Nghi vấn: Will + S + have been + V-ing.
- 

**Cách dùng :** Giống như thì tương lai hoàn thành, nó được dùng với một thành ngữ chỉ thời gian với by đi đầu :

By the end of this year he'll have been acting for thirty years.

(Cuối năm nay ông ấy sẽ làm diễn viên được khoảng 30 năm).

Mối quan hệ giữa thì tương lai hoàn thành tiếp diễn với thì tương lai hoàn thành cũng giống như thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn với thì hiện tại hoàn thành nghĩa là thì tương lai hoàn thành tiếp diễn có thể được dùng thay cho thì tương lai hoàn thành:

1. Khi hành động tiếp diễn liên tục :

By the end of the month he will have been living / working / studying here for ten years.

(Đến cuối tháng này anh ta đã sống làm việc/học tập ở đây được 10 năm).

2. Khi hành động được diễn tả như một hành động liên tục.

By the end of the month he will have been training horses / climbing mountains for twenty years. (Đến cuối tháng này ông ta đã huấn luyện ngựa/leo núi được 20 năm).

Nhưng nếu ta đề cập đến số lượng ngựa, hoặc núi, hoặc chia hành động này ra theo bất cứ phương diện nào, ta phải dùng thì tương lai hoàn thành :

By the end of the month he will have trained 600 horses / climbed 50 mountains. (Đến cuối tháng này ông ta sẽ huấn luyện được 600 con ngựa/leo được 50 ngọn núi).

## **II. Bài về nhà**

### **Exercise 1. Put the verb into the correct form, will be (do)ing or will have (done).**

1. Don't phone between 7 and 8. We..... (we / have) dinner then.
2. Phone me after 8 o'clock. .... (we / finish) dinner by then.
3. Tomorrow afternoon we're going to play tennis from 3 o'clock until 4.30. So at 4 o'clock,.....(we / play) tennis.
4. A: Can we meet tomorrow?  
B: Yes, but not in the afternoon..... (I / work).
5. B has to go to meeting which begins at 10 o'clock. It will last about an hour.  
A: Will you be free at 11.30?  
B: Yes,..... (the meeting / end) by then.
- 6 Ben is on holiday and he is spending his money very quickly. If he continues like this, ..... (he / spend) all his money before the end of his holiday.
- 7 Do you think..... (you / still / do) the same job in ten years' time?
8. Lisa is from New Zealand. She is travelling around Europe at the moment. So far she has travelled about 1,000 miles. By the end of the trip,..... (she / travel) more than 3,000 miles.
- 9 If you need to contact me,.....(I / stay) at the Lion Hotel until Friday.
- 10 A:.....(you / see) Laura tomorrow?  
B: Yes, probably. Why?  
A: I borrowed this CD from her. Can you give it back to her?
11. At midnight we ..... (sleep).
12. This time next week we ..... (sit) at the beach.
13. At nine I ..... (watch) the news.
14. Tonight we ..... (cram up) for our English test.

### Exercise 2: The Future Perfect & The Future Perfect Continuous

- 1) This spring, the twins (attend) \_\_\_\_\_ culinary school for two years.
- 2) Danielle (not give) \_\_\_\_\_ her speech by the time Andrew gives his
- 3) By the end of the year, our church's attendance (increase) \_\_\_\_\_ by at least 10 percent per year for the past 20 years.
- 4) How much rent \_\_\_\_\_ the tenants (pay) \_\_\_\_\_ by the end of the year?
- 5) When Mr. Ramirez retires, he (teach) \_\_\_\_\_ for 34 years.
- 6) Brent (read) \_\_\_\_\_ more books than Trish by the end of the summer
- 7) The harpist needs a break. After this piece, she (play) \_\_\_\_\_ for two hours straight.

- 8) By 2012, will our city (recover) \_\_\_\_\_ from the hurricane for ten years.  
 9) \_\_\_\_\_ you (finish) \_\_\_\_\_ your teaching when the semester ends?  
 10) This time tomorrow, Maria \_\_\_\_\_ on a beach in Majorca. (sunbathe)  
 11) Wake me up by nine o'clock - I \_\_\_\_\_ long enough by then. (sleep)  
 12) Look, I can give you a lift to the station - I \_\_\_\_\_ that way anyway. (drive)  
 13) It's strange that when we get to Sydney, we \_\_\_\_\_ half way round the world. (fly)  
 14) Don't phone me between 7 and 8. We \_\_\_\_\_ dinner then. (have)  
 15) Phone me after 8 o'clock. We \_\_\_\_\_ dinner by then. (finish)  
 16) Tomorrow afternoon we're going to play tennis from 3 o'clock until 4.30. So at 4 o'clock, we \_\_\_\_\_ tennis. (play)  
 17) Do you think you \_\_\_\_\_ the same job in ten years' time? (still/do)  
 18) By the time you get home I \_\_\_\_\_ the house from top to bottom. (clean)  
 19) Tom is on holiday and he is spending his money very quickly. If he continues like this, he \_\_\_\_\_ all his money before the end of his holiday. (spend)

**Đáp án:****Exercise 1.**

- |                         |                               |                     |
|-------------------------|-------------------------------|---------------------|
| 1. We'll be having      | 2 We'll have finished         | 3 we'll be playing  |
| 4 I'll be working       | 5 the meeting will have ended | 6 he'll have spent  |
| 7 you'll still be doing | 8 she'll have travelled       | 9 I'll be staying   |
| 10 Will you be seeing   | 11. Will be sleeping          | 12. Will be sitting |
| 13. Will be watching    | 14. Will be cramming up       |                     |

**Exercise 2.**

- 1) This spring, the twins (attend) \_\_ **will have been attending** \_\_\_\_\_ culinary school for two years.  
 2) Danielle (not give) \_\_ **won't have given** \_\_\_\_\_ her speech by the time Andrew gives his  
 3) By the end of the year, our church's attendance (increase) \_\_ **will have been increasing** \_\_\_\_\_ by at least 10 percent per year for the past 20 years.  
 4) How much rent \_\_ **will** \_\_\_\_\_ the tenants (pay) \_\_ **have paid** \_\_\_\_\_ by the end of the year?  
 5) When Mr. Ramirez retires, he (teach) \_\_ **will have been teaching** \_\_\_\_\_ for 34 years.  
 6) Brent (read) \_\_ **will have read** \_\_\_\_\_ more books than Trish by the end of the summer  
 7) The harpist needs a break. After this piece, she (play) \_\_ **will have been playing** \_\_\_\_\_ for two hours straight.  
 8) By 2012, will our city (recover) \_\_ **have been recovering** \_\_\_\_\_ from the hurricane for ten years.  
 9) Will you (finish) \_\_ **have finished** \_\_\_\_\_ your teaching when the semester ends?  
 10) will be sunbathing  
 11) will have slept  
 12) will be driving  
 13) will have flown  
 14) will be having  
 15) will have finished  
 16) will be playing  
 17) will still be doing  
 18) will have cleaned  
 19) will have spent